

Bản án số: **03/2019/DS-PT**  
Ngày 09-4-2019  
V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại  
về tài sản.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hồng Quân

*Các Thẩm phán:* Ông Vũ Dũng

Bà Nguyễn Thị Vân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đông - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 22/2018/TLPT-DS ngày 27 tháng 12 năm 2018 về “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 12/2018/DS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 03/2019/QĐ-PT ngày 26 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 04/2019/QĐ-PT ngày 21 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn P.

Địa chỉ: Tổ 14a, thị trấn B, huyện B, tỉnh Yên Bái

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Duy V

Chức vụ: Giám đốc. Có mặt

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:*

1. Ông Hoàng Văn D- Luật sư, Văn phòng luật sư C thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Ông Đinh Việt T - Luật sư, Văn phòng luật sư C thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Bị đơn*: Công ty X.

Địa chỉ: Số 345, đường K, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

*Kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng*: Ban quản lý các khu công nghiệp L (theo Quyết định số 821/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái và Công văn số 494/BQLCKCN-QLDA ngày 28-9-2018 của Ban quản lý các khu công nghiệp L)

*Người đại diện theo pháp luật*: Ông Nguyễn Hữu H - Trưởng ban.

*Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Trần Hà C1 - Trưởng phòng tư vấn và dịch vụ công nghiệp tỉnh Yên Bái. Văn bản ủy quyền ngày 02-10-2018. Có mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Sở G tỉnh Yên Bái

*Người đại diện theo pháp luật*: Ông Đỗ Văn D1 - Giám đốc

*Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Nguyễn Trọng T1 - Trưởng phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông. Văn bản ủy quyền ngày 18-4-2018. Có mặt.

- *Người giám định*: Ông Trần Nam Đ - Giám định viên tư pháp về lĩnh vực xây dựng - Sở Q tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người kháng cáo*: Công ty trách nhiệm hữu hạn P là nguyên đơn.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 02-3-2018, bản tự khai và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn P (viết tắt: Công ty TNHH P) và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn thống nhất trình bày:

Công ty TNHH P có trụ sở và nhà xưởng (xây dựng từ năm 2006) nằm trên trục đường Cảng H1 đi ga V1 (thuộc địa bàn huyện B, tỉnh Yên Bái) trong quá trình cải tạo nâng cấp trục đường Cảng H1 đi ga V1, theo đề nghị của cơ quan chuyên môn, ngày 03-8-2015 Ủy ban nhân dân (viết tắt: UBND) tỉnh Yên Bái có Văn bản số 1679/UBND -XD cho phép điều chỉnh cục bộ thiết kế bản vẽ thi công và điều chỉnh bổ sung hạng mục rãnh rọc kiên cố đoạn Km 0 – Km0 + 758,9m bằng bê tông xi măng M150. Ngay sau đó, Công ty X đã triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng.

Tuy nhiên, thực tế tuyến đường này đã được Công ty X sửa chữa nâng cốt đường mới cao hơn mặt đường cũ gần 1 mét làm cho mặt bằng trụ sở và nhà xưởng của Công ty TNHH P (xây dựng trước đó gần 10 năm) bị thấp hơn mặt đường mới và đáy rãnh thoát nước, dẫn đến tình trạng bị ngập lụt khi trời mưa to. Ngày 28-7-2016, do thị trấn B có mưa lớn, nước mưa từ mặt đường và rãnh thoát nước tràn vào trụ sở và nhà xưởng của Công ty TNHH P. Do mặt bằng thấp hơn, hệ thống thoát nước của Công ty không kịp tiêu thoát nước ra ngoài dẫn đến ngập lụt làm cho nhiều tài sản của Công ty (máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu, hàng

hóa sản phẩm...) bị hư hỏng nặng. Để đảm bảo an toàn, Công ty TNHH P đã yêu cầu Điện lực B cắt điện toàn bộ trụ sở và nhà xưởng, mời các cơ quan chức năng đến lập biên bản sự việc. Đồng thời có văn bản kiến nghị gửi Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái và các cơ quan có liên quan để yêu cầu có biện pháp giải quyết dứt điểm vụ việc.

Ngày 12-12-2016 Sở G có văn bản số 1675/SGTVT-QLKCHTGT trả lời kiến nghị của Công ty TNHH P với nội dung: Đối với ảnh hưởng của Công ty TNHH P do thi công dự án Cải tạo nâng cấp tuyến đường Cảng H1 đi ga V1 (đoạn quốc lộ 70 đi ga V1)... . Sở G đề nghị Công ty TNHH P liên hệ với Công ty X là chủ đầu tư dự án để được giải quyết yêu cầu.

Từ đó đến nay Công ty TNHH P đã nhiều lần có văn bản yêu cầu và trực tiếp đến làm việc với Công ty X, đã làm thủ tục khởi kiện ra Tòa án để yêu cầu bồi thường thiệt hại nhưng Công ty X cố tình đùn đẩy trách nhiệm, không có động thái nào nhằm bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do sự tắc trách của Công ty X gây ra đối với Công ty TNHH P.

Trong khi đó hơn 01 năm qua, trước những thiệt hại to lớn do trận ngập lụt ngày 28-7-2016. Công ty TNHH P phải đóng cửa, công nhân không có việc làm, máy móc thiết bị và vật tư nguyên liệu bị hư hỏng ngày càng nặng nề Công ty đứng trước nguy cơ phá sản.

Đến nay Công ty TNHH P xác định thiệt hại của doanh nghiệp nguyên nhân là do nước ngập vì việc nâng cốt nền giao thông nhưng không có biện pháp xử lý thích hợp thuộc trách nhiệm của Công ty X đến thời điểm này là:

- Chi phí nâng cốt nền, sửa chữa nhà xưởng: 3.385.000.000 đồng;
- Tiền tháo dỡ, thuê kho để máy móc, thiết bị: 300.000.000 đồng.;
- Thiệt hại vật tư và hàng hóa bị hỏng: 614.000.000 đồng (Cụ thể: Vỏ bao xi măng bị ướt hỏng lớp giấy 86.000 cái; Vỏ bao Cacbonat can xi bị ướt bản: 50.000 cái; giấy xi măng (KRAF) bị ướt hỏng 11.550kg; chỉ khâu bao bị ướt hỏng 240kg; Nhựa bị hỏng 800kg):
- Tiền lương công nhân (3 tháng) là 152.000.000 đồng.
- Tổng cộng là: **4.451.000.000** đồng (*Bốn tỷ, bốn trăm, năm mươi một triệu đồng*)

Công ty TNHH P đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Y xét xử buộc Ban quản lý các khu công nghiệp L là cơ quan kế thừa quyền và nghĩa vụ của Công ty X phải bồi thường cho Công ty TNHH P số tiền là 4.451.000.000 đồng (*Bốn tỷ, bốn trăm, năm mươi một triệu đồng*).

Tại bản tự khai, trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa đại diện Ban quản lý các khu công nghiệp L là đơn vị kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn Công ty X trình bày:

Công trình đường Cảng H1 - Ga V1 được xây dựng từ năm 2001, quá trình khai thác do lưu lượng xe có trọng tải lớn cộng với yếu tố thời tiết đã làm tuyến đường bị xuống cấp nghiêm trọng, mặt đường trôi lún, tạo ổ gà, ngày mưa thì lầy lội, ngày nắng thì bụi bặm, ảnh hưởng đến sự đi lại của nhân dân địa phương cũng như vận chuyển hàng hóa ra khu công nghiệp, nhiều lần tiếp xúc cử tri nhân dân đã kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh cải tạo nâng cấp tuyến đường. Ngày 28-9-2010 Công trình cải tạo nâng cấp đường Cảng H1 - Ga V1 đoạn quốc lộ 70 đi Ga V1 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 1575/QĐ- UBND ngày 28-9-2010 và phê duyệt điều chỉnh bổ sung tại Quyết định số 1506/QĐ-UBND ngày 31-10-2013 với quy mô:

- Đoạn tuyến từ Quốc lộ 70 đến ngã ba rẽ đi trạm kiểm lâm (Km0 + 785,5m), tận dụng mặt đường đô thị cũ hiện có, phủ lên 2 lớp thảm bê tông nhựa và tôn cao rãnh bằng bê tông M150 cho phù hợp cao trình thiết kế, lấp đặt tận dụng lại viên bó vỉa và tấm đập rãnh còn tốt, thay thế những viên bó vỉa và tấm đập rãnh đã hư hỏng.

- Đoạn tuyến từ Km0 + 785,5m đến ngã ba rẽ vào Ga V1 và hướng rẽ ra cầu V1 thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp III miền núi: Bề rộng nền đường Bn: 9m, bề rộng mặt đường Bm: 6m; Công trình thoát nước thiết kế vĩnh cửu, tải trọng thiết kế H30 - XB 80 đối với các công trình cống.

Sau khi Dự án được phê duyệt, Công ty X đã triển khai thực hiện theo đúng quy định, Dự án được chia được chia làm 02 gói thầu như sau:

Gói thầu số 05: Đoạn từ Km5 + 200m – Km8 thi công hoàn thành đưa vào quản lý từ tháng 12-2015.

Gói thầu số 08: Đoạn từ Km 0 – Km5 + 200m tổ chức đấu thầu tháng 2-2015 Công ty đã ký hợp đồng với đơn vị thi công là Liên danh Công ty TNHH A và Công ty TNHH S để thực hiện gói thầu.

Năm 2015, trong quá trình kiểm tra trước khi triển khai thi công, Công ty X đã phát hiện hệ thống rãnh thoát nước đoạn Km0 – Km0 + 784m và một số đoạn tuyến nền đường có sự sai khác so với hồ sơ thiết kế được phê duyệt, nguyên nhân do tác động của xe trọng tải lớn mặt đường bị trôi lún, rãnh dọc xây bị vỡ, Công ty X đã báo cáo các sở ngành liên quan của tỉnh kiểm tra để xin điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công cho phù hợp thực tế. Ngày 31-10-2015. Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái có quyết định số 2509/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công:

Điều chỉnh độ cao thiết kế một số tuyến: Đoạn tuyến từ cọc 4, lý trình Km0 + 29,46m đến cọc 15, lý trình km0 + 154,71m; đoạn tuyến từ cọc H3, lý trình Km0 + 300m đến cọc Km1, lý trình Km1 + 00m; đoạn tuyến từ cọc 75, lý trình Km1 + 369,52m đến cọc 96, lý trình km1 + 917,16m; đoạn tuyến từ cọc 39, lý trình km2 +

972,39m đến cọc 49, lý trình Km3 + 255,70m; đoạn tuyến từ cọc TD27; lý trình km4 + 565,25m đến cọc 22, lý trình Km 5 + 72,56m; đoạn tuyến từ cọc 25 lý trình Km5 + 151,59m đến cọc 27, lý trình Km5 + 220,68m.

Thay thế hệ thống rãnh dọc đá hộc xây vữa xi măng đoạn tuyến từ Km0 – Km0 + 785,09m sang kết cấu bê tông xi măng M150 có boócđuya, tấm đáy hoàn chỉnh (tận dụng những tấm đáy rãnh còn tốt).

Hiện tại tuyến đường Cảng H1 - Ga V1 đã bàn giao cho Sở G tỉnh Yên Bái quản lý đưa vào sử dụng từ ngày 06-3-2017 đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật và an toàn; Công trình đã hết hạn bảo hành vào ngày 06-3-2018. Trong suốt thời gian bảo hành công trình Công ty X không nhận được bất cứ ý kiến phản ánh về tình trạng ngập lụt của các hộ dân ngoại trừ duy nhất trường hợp của Công ty TNHH P.

Việc Công ty TNHH P cho rằng Công ty TNHH P bị thiệt hại do ảnh hưởng của trận mưa ngày 28-7-2016 nguyên nhân là do nước mưa từ mặt đường và rãnh thoát nước tràn vào trụ sở và nhà xưởng của Công ty TNHH P là không có cơ sở vì:

- Trong quá trình thi công Công trình cải tạo, nâng cấp đường Cảng H1 - Ga V1 đoạn qua Công ty TNHH P nằm ở lý trình cọc 34 (Km0 + 511m) thuộc khu vực gần đỉnh dốc của đường. Trong thời gian từ tháng 1 đến tháng 5-2016 Công ty TNHH P có đơn gửi UBND tỉnh Yên Bái và các cơ quan trung ương phản ánh sự bất hợp lý của việc nâng cấp tuyến đường. Việc tôn nền đường làm cho công ty rơi vào cảnh khốn khó: nếu phải dỡ nhà tôn nền thì chi phí mất khoảng 4 tỷ, nếu không tôn sẽ có nguy cơ bị ngập.

- Ngày 23-5-2016 UBND tỉnh Yên Bái có Công văn số 1004/UBND-TCD giao cho Công ty X kiểm tra nội dung phản ánh của Công ty TNHH P, rà soát ảnh hưởng của dự án tới các tổ chức, hộ gia đình dọc tuyến đề xuất phương án xử lý. Sau khi tiến hành kiểm tra Công ty X đã có báo cáo số 92/CTPT& KDHT ngày 17-6-2016 theo đó toàn tuyến có 21 tổ chức, hộ gia đình thấp hơn đường từ 10cm – 60cm, trong đó Công ty TNHH P thấp hơn cao trình mặt đường 54cm nằm ở lý trình cọc 34 (Km0 + 511m). Tuy nhiên độ cao của lòng rãnh thiết kế sau khi thi công thấp hơn độ cao nền nhà của Công ty TNHH P và các hộ dân tối thiểu từ 30cm, nên kể từ khi thi công xong đến nay, qua một số trận mưa lớn, trên toàn tuyến không có hiện tượng ngập úng.

- Để phòng ngừa nguy cơ ảnh hưởng của Công trình đối với Công ty TNHH P, Công ty X đã kiến nghị UBND tỉnh Yên Bái cho phép bổ sung phương án xử lý thoát nước đoạn từ Công ty TNHH P đến hạ lưu cống cọc 41 bằng ống cống bê tông đường kính D = 50cm. Trong tháng 12-2016 được sự chấp thuận của UBND tỉnh Yên Bái, Công ty X đã chỉ đạo đơn vị thi công khẩn trương thi công hạng mục cống dọc thoát nước bằng ống cống D=50, vị trí đặt cống giáp rãnh dọc của đường

(trong vỉa hè) đáy thoát nước thấp hơn cao độ đáy rãnh dọc đường khoảng 50cm, giúp cho nước từ nhà xưởng của Công ty TNHH P có thể thoát trực tiếp ra hệ thống cống này chảy ra hạ lưu cống cọc 41 và thoát ra suối.

- Công ty X đã thi công Công trình cải tạo nâng cấp đường Cảng H1 - Ga V1 về độ cao mặt đường đúng thiết kế được phê duyệt, hệ thống thoát nước thi công đảm bảo theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt không làm ảnh hưởng gây thiệt hại đối với các tổ chức, cá nhân trong đó có Công ty TNHH P.

- Ngày 28-7-2016, sau khi nhận được điện báo của ông Nguyễn Duy V - Giám đốc Công ty TNHH P. Đoàn công tác gồm đại diện Sở G tỉnh Yên Bái, Công ty X, UBND huyện B, UBND thị trấn B đã xuống ngay trụ sở làm việc và xưởng Công ty TNHH P để kiểm tra và lập biên bản: Thời điểm 16 giờ 15 phút, khi đoàn kiểm tra đến thực địa, nền xưởng một vài vị trí ngập khoảng 10cm. Tại cửa xả nước từ rãnh của xưởng Công ty TNHH P ra rãnh dọc của đường đã bị nhét giẻ ngăn không cho nước thoát từ nhà xưởng ra rãnh. Khi đoàn rút giẻ ra thì nước ở rãnh của xưởng chảy ra rãnh dọc ngoài đường. Đoàn công tác đã cạy tấm đan và lội xuống rãnh dọc kiểm tra, mực nước trong rãnh khoảng 10cm, không có hiện tượng nước từ rãnh dọc của đường chảy ngược vào rãnh của xưởng.

Như vậy, không có cơ sở để khẳng định Công ty TNHH P bị ngập nguyên nhân là do nước mưa từ mặt đường và rãnh thoát nước tràn vào trụ sở và nhà xưởng của Công ty TNHH P.

Ban quản lý các khu công nghiệp L xác định Công ty X không có lỗi đối với thiệt hại của Công ty TNHH P như trong đơn khởi kiện của Công ty TNHH P đã nêu. Nên Ban quản lý các khu công nghiệp L không có trách nhiệm và nghĩa vụ bồi thường. Ban quản lý các khu công nghiệp L đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái xét xử không chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại của Công ty TNHH P.

Đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sở G tỉnh Yên Bái trình bày:

Công trình cải tạo, nâng cấp đường Cảng H1 - Ga V1 (Đoạn QL 70 - Ga V1). Lý trình Km0 + 00m – Km5 + 220,68m do Công ty X làm chủ đầu tư. Công trình được khởi công tháng 6-2015 và hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng tháng 3-2017.

Trước khi bàn giao đưa công trình khai thác, sử dụng Công ty X đã thống nhất tiếp tục giải quyết những ảnh hưởng đến các tổ chức, nhân dân trước, trong và sau khi thực hiện dự án do việc xây dựng công trình gây ra. Sở G đã có văn bản số 175/SGTVT-QLKHTGT ngày 03-3-2017 về việc Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành các hạng mục thuộc công trình; Cải tạo, nâng cấp đường Cảng H1 - Ga V1, lý trình Km0 – Km5 + 220,68m, trong đó có nội dung yêu cầu Chủ đầu tư tiếp tục giải quyết những ảnh hưởng đến các tổ chức, nhân dân trước,

trong và sau khi thực hiện dự án do việc xây dựng công trình gây ra.

Toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH P phát sinh trong thời gian triển khai thực hiện dự án, chưa giải quyết xong thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư là Công ty X (Nay đã chấm dứt hoạt động); kế thừa quyền và nghĩa vụ là Ban quản lý các khu công nghiệp L.

Quá trình giải quyết vụ án, xét thấy việc Giám định xây dựng về việc thi công theo thiết kế Công trình cải tạo, nâng cấp đường Cảng H1 - Ga V1 đoạn qua Quốc lộ 70 đi Ga V1 là cần thiết nên Tòa án ra quyết định trưng cầu giám định theo quy định tại khoản 2 Điều 102 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại Kết luận giám định tư pháp số 01/2018/KLGD-XD về việc Giám định xây dựng việc thi công theo thiết kế: Công trình cải tạo, nâng cấp đường Cảng H1 - Ga V1 đoạn qua Công ty TNHH P từ cọc 32 đến cọc 37 (Lý trình Km0+483,09m đến cọc 37 (lý trình Km0 + 551,31m). Vị trí Công ty TNHH P: Cọc 34 (Km0 + 511,00m). Đối chiếu với hồ sơ thiết kế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt về cốt độ cao công trình và hệ thống thoát nước. Sau khi thực hiện giám định kết luận như sau:

- Cao độ mặt đường thấp hơn so với cao độ trong hồ sơ thiết kế được phê duyệt trung bình 2.2cm.

- Hệ thống thoát nước thi công đảm bảo theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt.

Để xác định thiệt hại về tài sản của Công ty TNHH P, Tòa án nhân dân thành phố Y đã ủy thác cho Tòa án nhân dân huyện B định giá tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản ngày 17-10-2018, Hội đồng định giá tài sản đã kết luận như sau:

Về “Nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản, giá trị thiệt hại” đối với các tài sản cần định giá không xác định được, lý do: Các tài liệu do Công ty TNHH P cung cấp không đủ cơ sở để định giá.

Ngày 28-5-2018 Công ty TNHH P đã có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ nhà xưởng của Công ty TNHH P gồm toàn bộ văn phòng, một xưởng sản xuất. Xem xét thẩm định nhà xưởng ở nội dung: Cốt nền nhà xưởng với cốt nền công trình đường Cảng H1 - Ga V1 (đã cải tạo nâng cấp) nước mưa ở công trình đường Cảng H1 - Ga V1 (đã cải tạo nâng cấp) có chảy vào nhà xưởng của Công ty TNHH P không (mỗi khi có trận mưa lớn). Ngày 20-7-2018 Công ty TNHH P rút yêu cầu trưng cầu giám định nguyên nhân ngập lụt đối với nhà xưởng của Công ty TNHH P ngày 28-7-2016 và không yêu cầu “Giám định việc thi công theo thiết kế: Công trình cải tạo, nâng cấp đường Cảng H1 - Ga V1. Đoạn qua Công ty TNHH P từ cọc 32 đến cọc 37 (từ km0 + 483,09m đến Km0 + 551,31m. Vị trí Công ty TNHH P: Cọc 34 (Km0 + 511m) đối chiếu kết quả thi công với hồ sơ thiết kế được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt về độ cao công trình và hệ thống thoát nước.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 12/2018/DS-ST ngày 21-11-2018 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án số: 07/2019/QĐ-SCBSBA ngày 19-3-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 102; khoản 1 Điều 147; Điều 161; khoản 1 Điều 165 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584; 589 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí Tòa án

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn P: Về việc yêu cầu Ban quản lý các khu công nghiệp L phải bồi thường số tiền 4.451.000.000 đồng (*Bốn tỷ, bốn trăm, năm mươi một triệu đồng*).

2. Về chi phí tố tụng: Công ty TNHH P phải chịu: Chi phí định giá tài sản là: 5.600.000 đồng (*Năm triệu, sáu trăm nghìn đồng*); Chi phí giám định: 9.030.000 đồng (*Chín triệu, không trăm, ba mươi nghìn*). Tổng cộng là: 14.630.000 đồng (*Mười bốn triệu, sáu trăm, ba mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng chi phí tố tụng 15.700.000 đồng (*Mười lăm triệu, bảy trăm nghìn đồng*) Công ty TNHH P đã nộp. Công ty TNHH P được trả lại số tiền: 1.070.000 đồng (*Một triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng*). Số tiền này được chuyển giao cho Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Y để thi hành.

3. Về án phí: Công ty TNHH P phải chịu 112.451.000 đồng (*Một trăm mười hai triệu, bốn trăm, năm mươi một nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Công ty TNHH P đã nộp 56.225.500 đồng (*Năm mươi sáu triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn, năm trăm đồng*). Công ty TNHH P còn phải nộp 56.225.500 đồng (*Năm mươi sáu triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn, năm trăm đồng*).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo, quyền yêu cầu thi hành án cho các đương sự theo luật định.

Tại đơn kháng cáo ngày 28-11-2018, đại diện theo pháp luật của nguyên đơn là ông Nguyễn Duy V đã kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết lại vụ án, với các lý do:

- Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án cấp sơ thẩm có những thiếu sót: Thu thập chứng cứ chưa đầy đủ, chưa đảm bảo tính khách quan; chưa xem xét và đánh giá toàn diện các vấn đề liên quan theo yêu cầu khởi kiện và nguyên tắc cơ bản về xây dựng.

- Có nhiều sai sót nghiêm trọng về thủ tục tố tụng, dẫn đến xét xử thiếu công bằng.

Trong quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo.



Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 310 Bộ luật Tố tụng dân sự hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Y với các căn cứ sau đây:

- Công trình cải tạo, nâng cấp đường Cảng H1 - Ga V1 sau khi thi công có cao trình mặt đường cao hơn cốt nền của Công ty TNHH P 54cm nên việc nước từ chỗ cao của đường xuống chỗ thấp là nhà xưởng của Công ty P là có cơ sở, tại phiên tòa hôm nay đoạn Video clip do ông Nguyễn Duy V xuất trình tại phiên tòa đã thể hiện rõ sự việc trụ sở, nhà xưởng của Công ty TNHH P bị ngập vào ngày 28-7-2016. Sau khi có phản ánh của Công ty vào tháng 6-2016, phía Công ty X đã cho thi công bổ sung hạng mục cống thoát nước dọc bằng ống cống D = 50 hoàn thành vào tháng 12-2016.

- Việc ông V đã chỉ đạo công nhân của công ty nhét giẻ vào cửa rãnh thoát nước của công ty ra rãnh thoát nước của đường là biện pháp cần thiết để ngăn chặn, hạn chế thiệt hại theo quy định tại khoản 5 Điều 585 Bộ luật Dân sự và đề nghị Tòa án hỏi trực tiếp những người đã nhét giẻ vào rãnh.

- Việc chủ đầu tư dự án không thực hiện báo cáo tác động môi trường khi thực hiện dự án là không đúng với quy định của Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14-02-2015.

Đại diện bị đơn không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và xác định chủ đầu tư đã thi công công trình theo đúng thiết kế đã được phê duyệt, trong quá trình thực hiện dự án, thi công, đưa vào sử dụng đã tiến hành kiểm tra thường xuyên trên toàn tuyến không có hiện tượng ngập úng. Hơn nữa trụ sở và nhà xưởng của Công ty P thuộc khu vực gần đỉnh dốc có cao độ hơn 5m so với hạ lưu đầu tuyến dưới chân dốc cách đó 511m nên với hệ thống rãnh thoát nước của đường thì không thể có nước chảy ngược vào Công ty P được. Việc bổ sung hạng mục cống thoát nước dọc bằng cống D = 50 đoạn từ Công ty P đến hạ lưu cống cọc 41, phía chủ đầu tư đã có Báo cáo số 92/CTPT&KDHT ngày 17-6-2016 là biện pháp đề phòng mang tính lâu dài trong quá trình sử dụng con đường.

Đối với công trình cải tạo, nâng cấp đường Cảng H1 - Ga V1 thì không thuộc đối tượng phải có báo cáo đánh giá tác động môi trường theo Nghị định số 18/2015/NĐ-CP.

Đối với đoạn Video clip do phía nguyên đơn đưa ra xem xét tại phiên tòa chỉ thể hiện việc Công ty P bị ngập nước nhưng không xác định được nguyên nhân ngập nước có phải do nước từ mặt đường hay rãnh dọc của đường chảy vào hay không nên không có căn cứ để xác định chủ đầu tư của dự án có lỗi trong việc Công ty P bị ngập và bị thiệt hại về tài sản.

Đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Sở G xác định trong quá trình thực hiện dự án với trách nhiệm là cơ quan quản lý nhà nước đã thực hiện

đúng chức trách nhiệm vụ trong việc chỉ đạo chủ đầu tư phải thực hiện việc giải quyết, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện dự án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công làm Chủ tọa phiên tòa, những người tiến hành tố tụng khác và những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án phúc thẩm đến quá trình xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 12/2018/DS-ST ngày 21-11-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Y.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Công ty TNHH P có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái giải quyết về việc: “Bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm”. Đây là vụ án tranh chấp về bồi thường thiệt ngoài hợp đồng theo quy định tại khoản 6 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái thụ lý, giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Việc xác định tư cách những người tham gia tố tụng trong vụ án: Trong quá trình chuẩn bị xét xử sơ thẩm, UBND tỉnh Yên Bái đã ban hành Quyết định số 821/QĐ-UBND ngày 30-5-2018: Về việc thành lập Trung tâm I trên cơ sở hợp nhất và tổ chức lại Công ty X và Trung tâm O thuộc Ban quản lý các khu công nghiệp L. Tại Văn bản số 494/BQLCKCN-QLDA ngày 28-9-2018 của Ban quản lý các khu công nghiệp L đã xác định Ban quản lý các khu công nghiệp L là đơn vị kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng. Như vậy, Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái xác định bị đơn là Ban quản lý các khu công nghiệp L thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng Công ty X là chưa đảm bảo tính chính xác theo quy định tại Điều 74 Bộ luật Tố tụng dân sự mà cần xác định bị đơn là Công ty X còn Ban quản lý các khu công nghiệp L là đơn vị kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH P với nội dung: Công ty TNHH P bị thiệt hại về tài sản là do Công ty X sửa chữa nâng cốt đường mới cao hơn mặt đường cũ, làm cho mặt bằng trụ sở và nhà xưởng của Công ty TNHH P bị thấp hơn mặt đường mới. Ngày 28-7-2016, do thị trấn B có mưa lớn, nước mưa từ mặt đường và rãnh thoát nước tràn vào trụ sở và nhà xưởng của Công ty TNHH P gây ngập lụt làm thiệt hại về tài sản của Công ty. Do đó, cần phải chứng minh Công ty X với tư cách là chủ đầu tư của dự án công trình cải tạo, nâng cấp đường Cảng H1 - Ga V1 đoạn qua Quốc lộ 70 đi Ga V1 có hành vi gây thiệt hại và có lỗi dẫn đến thiệt hại cho Công ty P hay không.

[4] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện:

Công trình cải tạo, nâng cấp đường Cảng H1 - Ga V1 đoạn qua Quốc lộ 70 đi Ga V1 được Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 1575/QĐ- UBND ngày 28-9-2010; phê duyệt điều chỉnh bổ sung tại Quyết định số 1506/QĐ-UBND ngày 31-10-2013 và Quyết định số 2509-QĐ-UBND ngày 24-11-2015. Do Công ty X làm chủ đầu tư. Công trình được khởi công tháng 6-2015 và hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng tháng 3-2017. Trụ sở và nhà xưởng của Công ty TNHH P nằm trên trục đường Cảng H1 - Ga V1. Đoạn đường qua Công ty TNHH P từ cọc 32 đến cọc 37 (Từ km0 + 483,9m đến km0 + 511,3m) vị trí Công ty TNHH P: Cọc 34 (Km0 + 511m).

Tại Kết luận giám định tư pháp số 01/2018/KLGĐ-XD ngày 04-10-2018 về cốt độ cao công trình và hệ thống thoát nước của Công trình cải tạo, nâng cấp đường Cảng H1 - Ga V1 đoạn qua Công ty TNHH P từ cọc 32 đến cọc 37 (Lý trình Km0 + 483,09m đến cọc 37 (lý trình Km0 + 551,31m). Vị trí Công ty TNHH P: Cọc 34 (Km0 + 511,00m) đối chiếu với hồ sơ thiết kế được Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái phê duyệt. Kết quả giám định đã kết luận:

- Cao độ mặt đường thấp hơn so với cao độ trong hồ sơ thiết kế được phê duyệt trung bình 2.2cm.

- Hệ thống thoát nước thi công đảm bảo theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt.

Như vậy, Công ty X đã thi công Công trình cải tạo, nâng cấp đường Cảng H1 - Ga V1 đoạn qua Công ty TNHH P đảm bảo đúng thiết kế được Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt.

[5] Về sự kiện Công ty TNHH P bị ngập ngày 28-7-2016, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Căn cứ biên bản kiểm tra hiện trạng xưởng sản xuất bao bì của Công ty TNHH P vào ngày 28-7-2016 về thông tin xưởng bị ngập. Tại xưởng sản xuất bao bì của Công ty TNHH P gồm: Đại diện Sở G tỉnh Yên Bái, Công ty X, Công ty TNHH P, UBND huyện B, UBND thị trấn B. Kết quả kiểm tra đã lập biên bản: Thời điểm 16 giờ 15 phút ngày 28-7-2016, không có nguồn nước chảy từ bên ngoài vào xưởng sản xuất, nước từ rãnh thoát nước của Công ty TNHH P đang chảy ra rãnh thoát nước của đường. Tại cửa xả nước từ rãnh của xưởng Công ty TNHH P ra rãnh dọc của đường đã bị nhét giẻ ngăn không cho nước thoát từ nhà xưởng ra rãnh. Khi đoàn kiểm tra rút giẻ ra thì nước ở rãnh của xưởng chảy ra rãnh dọc ngoài đường. Theo ông V mô tả từ thời điểm 15 giờ nước đầy trong rãnh dọc của đường xấp xỉ bằng tấm đan lối vào công ty. Vì vậy ông V cho bịt lỗ thoát nước từ rãnh dọc của đường vào rãnh thoát nước của xưởng, khi đó nước ngập trong nền xưởng khoảng 10cm. Tại thời điểm 16 giờ 30 ngày 28-7-2016 đoàn kiểm tra đã cạy tấm đan và lối xuống rãnh dọc của đường kiểm tra, mực nước trong rãnh khoảng 10cm, không có hiện tượng nước từ rãnh dọc của đường chảy ngược vào rãnh của xưởng. Thời điểm 18 giờ 30 phút trời vẫn có mưa nhỏ nhưng không có

hiện tượng nước chảy từ rãnh dọc của đường vào rãnh của xưởng.

Căn cứ biên bản kiểm tra xác định thiệt hại tình trạng nhà xưởng của Công ty TNHH P vào hồi 17 giờ ngày 28-7-2016 gồm có: Ông Nguyễn Duy V, giám đốc Công ty TNHH P, ông Hoàng Văn N - Tổ trưởng, tổ nhân dân 14 A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Yên Bái, bà Lý Thị Minh E - Cán bộ tư pháp thị trấn B: Tình trạng nhà xưởng của Công ty TNHH P, phần nền của nhà xưởng bị ngập nước khoảng 15 cm; sản phẩm bao bì bị ướt khoảng 4000 cái; khoảng 20 bao hạt nhựa, toàn bộ hệ thống điện ngầm dưới lòng nền nhà xưởng bị ngập nước, ông V đã báo điện lực cắt điện vì sợ chập cháy, ngoài ra không có thiệt hại gì về người.

Quá trình kiểm tra hiện trạng xưởng sản xuất bao bì và kiểm tra xác định thiệt hại tình trạng nhà xưởng của Công ty TNHH P vào ngày 28-7-2016. Đoàn kiểm tra và Công ty TNHH P không xác định nguyên nhân nước ngập tại nhà xưởng của Công ty TNHH P.

Việc tại phiên tòa phúc thẩm, người bảo vệ quyền lợi của nguyên đơn đề nghị hỏi người tham dự phiên tòa về việc nhét giẻ vào rãnh thoát nước của Công ty TNHH P, Hội đồng xét xử thấy rằng tại các Biên bản làm việc ngày 28-7-2016 đã nêu trên và tại phiên tòa hôm nay ông Nguyễn Duy V đã thừa nhận việc đã chỉ đạo nhét giẻ vào rãnh thoát nước, đại diện bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng thừa nhận việc trụ sở Công ty TNHH P bị ngập nước và rãnh thoát nước bị nhét giẻ như biên bản kiểm tra ngày 28-7-2016 nên đây là tình tiết không phải chứng minh.

[6] Về căn cứ chứng minh Công trình đường Cảng H1 - Ga V1 trong và sau khi thi công đã để cho nước từ mặt đường và rãnh thoát nước của đường chảy vào trụ sở và nhà xưởng của Công ty TNHH P.

Trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp phúc thẩm đại diện nguyên đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đã cung cấp 01 USB chứa một số video và hình ảnh về cảnh ngập lụt trong nhà xưởng công ty nhưng không có bất kỳ hình ảnh hoặc đoạn video nào thể hiện việc nước chảy từ đường hoặc rãnh dọc vào công ty. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Duy V xuất trình một đoạn Video Clip về cảnh nhà xưởng của công ty đang bị ngập nước được lưu tại điện thoại di động của ông V, theo ông V trình bày là do ông tự quay vào ngày 28-7-2018, tuy nhiên cũng không thể hiện rõ hiện tượng nước chảy từ đường vào nhà xưởng của công ty. Như vậy, với các tình tiết nêu trên thì không có căn cứ để xác định việc Công ty TNHH P bị ngập là do nước chảy từ đường hoặc rãnh thoát nước dọc của đường Cảng H1 - Ga V1 vào Công ty. Mặt khác, việc cung cấp tài liệu nghe được, nhìn được của ông V tại phiên tòa phúc thẩm nhưng không có văn bản trình bày về xuất xứ tài liệu nên không được coi là chứng cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 95 Bộ luật Tố tụng dân sự và không có giá trị chứng minh.

[7] Đối với việc xác định thiệt hại về tài sản do nguyên đơn nêu ra. Hội đồng định giá đã kết luận đối với các tài sản cần định giá không xác định được nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản, giá trị thiệt hại, lý do: Các tài liệu do Công ty TNHH P cung cấp không đủ cơ sở để định giá.

[8] Việc Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định không có cơ sở để xác định được nguyên nhân hành vi gây thiệt hại và hậu quả thiệt hại về tài sản xảy ra đối với Công ty TNHH P và quyết định không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH P là có căn cứ pháp luật, cần được chấp nhận.

[9] Xét kháng cáo của nguyên đơn Công ty TNHH P, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

- Về nội dung kháng cáo Tòa án cấp sơ thẩm thu thập chứng cứ chưa đầy đủ, chưa đảm bảo tính khách quan, cụ thể là: Thẩm phán không nhận chứng cứ là USB do Luật sư của nguyên đơn giao nộp. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay ông Nguyễn Duy V trình bày: Trước khi mở phiên tòa sơ thẩm ngày 21-11-2018, Luật sư Trần N1 đã đưa lại cho ông V chiếc USB và nói rằng Thẩm phán không nhận nên bảo ông V nộp cho Tòa án cấp phúc thẩm. Ngoài lời trình bày trên ông V không xuất trình được tài liệu chứng cứ nào thể hiện việc ông V hoặc Luật sư của mình đã nộp mà Thẩm phán của Tòa án cấp sơ thẩm không cho đương sự thực hiện quyền giao nộp tài liệu chứng cứ. Mặt khác tại biên bản phiên tòa sơ thẩm (BL:1028) chủ tọa phiên tòa đã hỏi “Tại phiên tòa hôm nay Công ty TNHH P có nộp thêm tài liệu chứng cứ gì không?” Công ty TNHH P đã trả lời “không nộp thêm tài liệu gì”. Như vậy nội dung kháng cáo này của Nguyên đơn là không có căn cứ để chấp nhận.

- Về nội dung kháng cáo “Tòa án cấp sơ thẩm không tiến hành thẩm định và giám định nguyên nhân gây ngập lụt nhà xưởng của Công ty TNHH P”:

Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 20-7-2018 (BL: 865) đã thể hiện “Ngày 28-5-2018, Công ty TNHH P có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Y trung cầu giám định nguyên nhân ngập lụt nhà xưởng của Công ty TNHH P ngày 28-7-2016. Nay Công ty TNHH P rút yêu cầu này”. Như vậy nội dung kháng cáo này của Nguyên đơn là không có căn cứ để chấp nhận.

- Về yêu cầu thẩm định tại chỗ của nguyên đơn “để xác định nước mưa có chảy từ đường vào nhà xưởng của Công ty TNHH P không (mỗi khi có trận mưa lớn)”. Xét yêu cầu này của nguyên đơn là không có tính khả thi trên thực tế nên việc Tòa án cấp sơ thẩm không tiến hành thẩm định tại chỗ là có cơ sở.

Với những nhận định phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tại Tòa án cấp phúc thẩm và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn là người kháng cáo không có thêm một chứng cứ nào khác để chứng minh Công ty X là chủ đầu tư dự án Công trình cải tạo, nâng cấp đường Cảng H1 - Ga V1 đã gây thiệt hại cho

Công ty TNHH P. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đầy đủ việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nên kháng cáo của nguyên đơn là không có căn cứ để chấp nhận. Do đó cần giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 12/2018/DS-ST ngày 21-11-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[9] Về án phí dân sự phúc thẩm: Kháng cáo của nguyên đơn không được chấp nhận, nên Công ty TNHH P phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308; Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH P. Giữ nguyên quyết định của bản án dân sự sơ thẩm số: 12/2018/DS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái, như sau:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; khoản 2 Điều 102; khoản 1 Điều 147; Điều 161; khoản 1 Điều 165 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584; 589 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn P: Về việc yêu cầu Ban quản lý các khu công nghiệp L là đơn vị kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Công ty X phải bồi thường số tiền 4.451.000.000 đồng (*Bốn tỷ, bốn trăm, năm mươi một triệu đồng*).

- Về chi phí tố tụng: Công ty TNHH P phải chịu: Chi phí định giá tài sản là: 5.600.000 đồng (*Năm triệu, sáu trăm nghìn đồng*); Chi phí giám định: 9.030.000 đồng (*Chín triệu, không trăm, ba mươi nghìn*). Tổng cộng là: 14.630.000 đồng (*Mười bốn triệu, sáu trăm, ba mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng chi phí tố tụng 15.700.000 đồng (*Mười lăm triệu, bảy trăm nghìn đồng*) Công ty TNHH P đã nộp. Công ty TNHH P được trả lại số tiền: 1.070.000 đồng (*Một triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng*). Số tiền này được chuyển giao cho Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Y để thi hành.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH P phải chịu 112.451.000 đồng (*Một trăm mười hai triệu, bốn trăm, năm mươi một nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Công ty TNHH P đã nộp 56.225.500 đồng (*Năm mươi sáu triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn, năm trăm đồng*). Công ty TNHH P còn phải

nộp 56.225.500 đồng (*Năm mươi sáu triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn, năm trăm đồng*).

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Công ty TNHH P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Y theo biên lai thu tiền số AA/2017/0002040 ngày 06-12-2018.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- TAND thành phố Y;
- Chi cục THADS Tp YB;
- Các đương sự;
- Người BV QVLIHP của Nguyên đơn;
- Lưu: Hồ sơ, TA, HCTP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Phạm Hồng Quân**